

Số: 03/2022/QĐCNHGT-DS

V, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty TNHH D và ông Phạm Thanh H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Kiện đòi nợ” đề ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Công ty TNHH D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 03 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Công ty TNHH D; địa chỉ: CN5.1B, khu công nghiệp Đ, phường ĐH 2, quận HA, thành phố Hải Phòng; đại diện theo pháp luật ông Kim Young Wook – chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Minh T; chức vụ: Chuyên viên kinh doanh Công ty TNHH D (theo giấy ủy quyền ngày 22/3/2022)

Và ông Phạm Thanh H; Sinh năm: 1971; Địa chỉ: số 157, đường ND, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

Công ty TNHH D và ông Phạm Thanh H thống nhất thỏa thuận: ông Phạm Thanh H đồng ý trả nợ cho Công ty TNHH D số tiền 85.427.273 đồng (Tám mươi lăm triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn, hai trăm bảy mươi ba đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Vinh;
- Chi cục thi hành án dân sự Tp Vinh;
- Lưu Tòa án.

**Lê Thị Thúy**